

Diễn Châu, ngày 06 tháng 10 năm 2021

Số: 15 /TB-HĐTD

THÔNG BÁO CÔNG KHAI
Kết quả tuyển dụng giáo viên văn hóa tiểu học
tại huyện Diễn Châu năm 2021

Căn cứ Quyết định số 3318/QĐ-UBND ngày 05/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện Diễn Châu về việc công nhận kết quả tuyển dụng giáo viên tiểu học. Hội đồng tuyển dụng thông báo công khai kết quả tuyển dụng giáo viên tiểu học năm 2021 tại huyện Diễn Châu như sau:

1. Thời gian, nội dung thông báo:

1.1. Thời gian:

Từ 07 giờ 30' ngày 06/10/2021 đến 17 giờ 00' ngày 05/11/2021.

1.2. Nội dung:

Thông báo kết quả tuyển dụng và kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng giáo viên tiểu học năm 2021 trên địa bàn huyện Diễn Châu.

Đối với thí sinh trúng tuyển, trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển phải đến trực tiếp Phòng Nội vụ huyện Diễn Châu để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định.

2. Hình thức và địa điểm thông báo:

Thông báo bằng hình thức công khai trên hệ thống website ngành GD&ĐT huyện Diễn Châu (truy cập vào trang: <http://dienchau.edu.vn/> để theo dõi); công khai danh sách tại UBND huyện (Phòng Nội vụ và Phòng GD&ĐT Diễn Châu).

3. Giải quyết kiến nghị:

Mọi ý kiến, kiến nghị về kết quả kiểm tra, sát hạch xin trực tiếp trao đổi hoặc gửi bằng văn bản qua Phòng Nội vụ huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An trước 17 giờ, ngày 05/11/2021 để được giải quyết. /

Nơi nhận:

- Chủ tịch, PCT.vx (bc);
- Thành viên HĐTD;
- Ban giám sát;
- Lưu HSHĐ.

T.M HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Phạm Xuân Sánh



KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN NĂM 2021
VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: GIÁO VIÊN VĂN HÓA DẠY TIỂU HỌC

(Kèm theo Thông báo số **15** /TB-HĐTD ngày **06**/10/2021 của Hội đồng tuyển dụng giáo viên năm 2021)

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn, trương đào tạo	Đổi tượng ưu tiên	Điểm SH1	Điểm SH2	Điểm TB	Điểm tổng	Ghi chú
1	TH01	Trần Thị Bích	07/10/1994	Nữ	Diễn Hùng, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Vinh		51,0	51,0	51,0	51,0	
2	TH02	Hồ Thị Châu	30/09/1997	Nữ	Diễn Hồng, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Vinh		58,0	60,5	59,3	59,3	
3	TH03	Cao Thị Dung	17/03/1998	Nữ	Diễn Thành, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Đà Nẵng		Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng
4	TH04	Phan Thị Dung	13/02/1995	Nữ	Tăng Thành, Yên Thành, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Vinh		Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng
5	TH05	Lê Thị Duyên	02/07/1999	Nữ	Diễn Quảng, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Vinh		39,0	40,5	39,8	39,8	
6	TH06	Nguyễn Thu Hà	21/08/1989	Nữ	Diễn Hồng, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Huế		64,0	67,0	65,5	65,5	
7	TH07	Võ Thị Hà	02/11/1999	Nữ	Diễn Mỹ, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Vinh		78,0	80,0	79,0	79,0	
8	TH08	Nguyễn Thị Hạnh	06/11/1992	Nữ	Diễn Yên, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Huế		54,0	55,0	54,5	54,5	
9	TH09	Võ Thị Hoa	12/10/1990	Nữ	Diễn Đoài, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Hà Tĩnh		69,0	70,0	69,5	69,5	
10	TH10	Đặng Thị Hoa	20/09/1996	Nữ	Diễn Thịnh, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Hà Tĩnh		57,0	57,0	57,0	57,0	
11	TH11	Phạm Thị Lệ	04/12/1995	Nữ	Diễn Phúc, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Hà Tĩnh		53,0	55,0	54,0	54,0	
12	TH12	Phạm Hằng Linh	17/08/1997	Nữ	Diễn Yên, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Vinh		64,0	65,5	64,8	64,8	
13	TH13	Nguyễn Thái Lợi	20/09/1993	Nam	Diễn Lộc, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Vinh		66,0	68,0	67,0	67,0	
14	TH14	Lê Thị Ngân	06/04/1993	Nữ	Diễn Tháp, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Vinh		54,0	56,0	55,0	55,0	



15	TH15	Cao Thị Nguyệt	16/07/1999	Nữ	Phường 11, TP Đà Lạt, Lâm Đồng	CNGDTH - ĐHSPTPHCM		Vắng	vắng	vắng	Vắng	Vắng
16	TH16	Phan Thị Thành	16/08/1995	Nữ	Đô Thành, Yên Thành, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Vinh		53,0	54,0	53,5	53,5	
17	TH17	Nguyễn Thị Thu Thủy	07/11/1994	Nữ	Mình Châu, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Vinh		52,0	52,0	52,0	52,0	
18	TH18	Phạm Thị Thúy	02/01/1998	Nữ	Diễn Vạn, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Vinh		65,0	66,0	65,5	65,5	
19	TH19	Phan Thị Thương	29/09/1999	Nữ	Diễn Thái, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Vinh		51,0	52,5	51,8	51,8	
20	TH20	Nguyễn Thị Thương	20/04/1987	Nữ	Diễn Yên, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Huế		66,0	69,0	67,5	67,5	
21	TH21	Hoàng Thị Trang	10/10/1989	Nữ	Diễn Thịnh, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Vinh		55,0	57,0	56,0	56,0	
22	TH22	Nguyễn Thị Hương Trâm	14/08/1985	Nữ	Diễn Liên, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Huế		56,0	58,5	57,3	57,3	

Danh sách này gồm có 22 thí sinh



KẾT QUẢ TRÚNG TUYỂN KỲ TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN NĂM 2021
VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG: GIÁO VIÊN VĂN HÓA DẠY TIỂU HỌC

(Kèm theo Thông báo số 15 /TB-HĐTD ngày 06 /10/2021 của Hội đồng tuyển dụng giáo viên năm 2021)

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn, trường đào tạo	Đôi tượng ưu tiên	Điểm SH1	Điểm SH2	Điểm KTS H	Tổng điểm	Ghi chú
1	TH07	Võ Thị Hà	02/11/1999	Nữ	Diễn Mỹ, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Vinh		78,0	80,0	79,0	79,0	
2	TH09	Võ Thị Hoa	12/10/1990	Nữ	Diễn Đoài, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Hà Tĩnh		69,0	70,0	69,5	69,5	
3	TH20	Nguyễn Thị Thương	20/04/1987	Nữ	Diễn Yên, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Huế		66,0	69,0	67,5	67,5	
4	TH13	Nguyễn Thái Lợi	20/09/1993	Nam	Diễn Lộc, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Vinh		66,0	68,0	67,0	67,0	
5	TH06	Nguyễn Thu Hà	21/08/1989	Nữ	Diễn Hồng, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Huế		64,0	67,0	65,5	65,5	
6	TH18	Phạm Thị Thúy	02/01/1998	Nữ	Diễn Vạn, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Vinh		65,0	66,0	65,5	65,5	
7	TH12	Phạm Hằng Linh	17/08/1997	Nữ	Diễn Yên, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Vinh		64,0	65,5	64,8	64,8	
8	TH02	Hồ Thị Châu	30/09/1997	Nữ	Diễn Hồng, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Vinh		58,0	60,5	59,3	59,3	
9	TH22	Nguyễn Thị Hương Trâm	14/08/1985	Nữ	Diễn Liên, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Huế		56,0	58,5	57,3	57,3	
10	TH10	Đặng Thị Hoa	20/09/1996	Nữ	Diễn Thịnh, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Hà Tĩnh		57,0	57,0	57,0	57,0	
11	TH21	Hoàng Thị Trang	10/10/1989	Nữ	Diễn Thịnh, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Vinh		55,0	57,0	56,0	56,0	
12	TH14	Lê Thị Ngân	06/04/1993	Nữ	Diễn Tháp, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Vinh		54,0	56,0	55,0	55,0	
13	TH08	Nguyễn Thị Hạnh	06/11/1992	Nữ	Diễn Yên, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Huế		54,0	55,0	54,5	54,5	
14	TH11	Phạm Thị Lệ	04/12/1995	Nữ	Diễn Phúc, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Hà Tĩnh		53,0	55,0	54,0	54,0	
15	TH16	Phan Thị Thành	16/08/1995	Nữ	Đô Thành, Yên Thành, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Vinh		53,0	54,0	53,5	53,5	
16	TH17	Nguyễn Thị Thu Thủy	07/11/1994	Nữ	Mình Châu, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Vinh		52,0	52,0	52,0	52,0	

2

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn, trường đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Điểm SH1	Điểm SH2	Điểm KTS H	Tổng điểm	Ghi chú
17	TH19	Phan Thị Thương	29/09/1999	Nữ	Diễn Thái, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Vinh		51,0	52,5	51,8	51,8	
18	TH01	Trần Thị Bích	07/10/1994	Nữ	Diễn Hùng, Diễn Châu, Nghệ An	CNGDTH - ĐH Vinh		51,0	51,0	51,0	51,0	

Danh sách này gồm có 18 thí sinh